

Bản án số: **22/2022/HNGĐ-ST**  
Ngày **11 - 5 - 2022**.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI,  
TỈNH QUẢNG NGÃI.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trà Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Nguyễn Thị Song Trà;

+ Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hoàng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 155/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữ các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1994. Nơi đăng ký HKTT: Thôn KT, xã NH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Thôn CS, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên, vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Ông Lê Hồng S, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn KT, xã NH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Tại đơn khởi kiện ngày 18-01-2022, bản tự khai ngày 10-02-2022, bản trình bày ngày 28-02-2022, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Bà và ông Lê Hồng S tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 18-6-2015. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc sinh

được một con. Sau đó bà và ông Lê Hồng S trong cuộc sống bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bà và ông S thường xuyên cãi vã, ông S xúc phạm đến bà, ông S không có trách nhiệm với gia đình. Từ tháng 11/2021 bà và ông S đã không sống chung với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay bà không còn tình cảm với ông Lê Hồng S nữa, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Hồng S.

*Về con chung:* Bà và ông Lê Hồng S có 01 con chung là Lê Ngọc Gia H, sinh ngày 05-12-2016 hiện nay đang ở với ông S. Khi ly hôn, bà yêu cầu giao cháu H cho ông Lê Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng, bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Hiện nay bà làm nghề thợ may thu nhập một tháng 5.000.000 đồng.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có.

*Bị đơn ông Lê Hồng S vắng mặt không trình bày ý kiến.*

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Về quan hệ tranh chấp đúng quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; về thẩm quyền thụ lý vụ án đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc tổng đạt các văn bản tố tụng đúng thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; về thời gian giải quyết vụ án đúng quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chuyển hồ sơ cho viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định tại khoản 2 Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự; vấn đề thu thập chứng cứ đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H. Bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn ông Lê Hồng S.

*Về con chung:* Bà H và ông Lê Hồng S có 01 con chung là Lê Ngọc Gia H, sinh ngày 05-12-2016 hiện nay đang ở với ông S. Khi ly hôn, bà yêu cầu giao cháu H cho ông Lê Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng, bà H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

*Về nợ chung:* Không có.

*Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn ông Lê Hồng S đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Lê Hồng S tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 18-06-2015 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc sinh được một con. Sau đó bà H và ông Lê Hồng S trong cuộc sống bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bà H và ông S bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, phần ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Từ tháng 11-2021 vợ chồng đã không sống chung với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ đó bà H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lê Hồng S. Xét thấy lý do xin ly hôn của bà H chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ H, bà Nguyễn Thị Mỹ H được ly hôn với ông Lê Hồng S.

[2.2]. Về con chung: Bà H và ông Lê Hồng S có 01 con chung là Lê Ngọc Gia H, sinh ngày 05-12-2016 hiện nay đang ở với ông S. Khi ly hôn, bà yêu cầu giao cháu H cho ông Lê Hồng S trực tiếp nuôi dưỡng, bà H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04-2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Xét thấy hiện nay cháu H đang ở với ông S sức khỏe vẫn tốt. Ông S có công việc thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện

để nuôi cháu H. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của con, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H, giao cháu H cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận bà H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[2.4]. Về nợ chung: Không có.

[3]. Về án phí vụ án hôn nhân và gia đình: Quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000, tổng cộng 600.000 đồng được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng, còn phải nộp 300.000 đồng.

[4]. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5]. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên và có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 235, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H.

**Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn với ông Lê Hồng S.

**Về con chung:** Giao cháu Lê Ngọc Gia H, sinh ngày 05-12-2016 cho ông Lê Hồng S trực tiếp nuôi con. Bà Nguyễn Thị Mỹ H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 05-2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Về tài sản chung:** Không yêu cầu giải quyết.

**Về nợ chung:** Không có.

**Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình:** Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000, tổng cộng 600.000 đồng được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001802 ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, còn phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

**Về quyền kháng cáo:** Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã Nghĩa Hà, TP. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
ĐÃ KÝ**

**Trà Thanh Tùng**